

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **95/2018/HSPT**

Ngày 14/5/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Huy Hùng

Các Thẩm phán: Bà Lê Thu Hương.

Ông Dương Xuân Tuấn.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trịnh Thu Trang -

Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:

Ông Lê Thanh Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 14/5/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 42/2018/HSPT ngày 28 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo Lê Thị Tr và đồng bọn, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 12/2018/HSST ngày 17/01/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: **Lê Thị Tr** – S năm 1994; Nơi đăng ký NKTT: Khu phố 4, thị trấn Y.C, huyện N.X, tỉnh Thanh Hóa; Nơi ở hiện nay: Lô 74 Ng.P, phường Q.T, Thành phố T.H, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Thổ; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Bá Nh và bà Đại Thị Th; có chồng là Nguyễn Bảo H (đã ly hôn) và có 01 con S ngày 29/9/2015; Tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ ngày 10/9/2017 đến ngày 19/9/2017. Tại ngoại. Có mặt.

- Bị cáo không kháng cáo: Nguyễn Hữu S. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19h00' ngày 10/9/2017, tổ công tác đội CSĐT Tội phạm về ma túy Công an thành phố Thanh Hóa tuần tra, phát hiện Lê Thị Tr đang đứng trước SN 74 đường Ng.P, phường Q.T, TP Thanh Hóa có biểu hiện khả nghi nên tiến hành kiểm tra. Khi bị kiểm tra Tr tự giác giao nộp cho tổ công tác 01 túi màu vàng bên trong có chứa 04 gói nilong màu trắng, kích thước mỗi túi 6x10cm, bên trong mỗi túi có chứa 50 viên nén màu xanh nõn chuối, có biểu tượng câu lạc bộ bóng đá Barcelona. Tr khai nhận chiều ngày 10/9/2017, có Dung (mèo) gọi điện

cho Tr nhờ mua hộ 200 viên ma túy tổng hợp với giá 60 triệu. Đến 18h30 cùng ngày Tr điện thoại cho Nguyễn Hữu S (chém) hỏi mua hộ 200 viên ma túy tổng hợp, S đồng ý bán. Đến 19h cùng ngày S trực tiếp mang 200 viên ma túy tổng hợp đến gần nhà Tr ở lô 74 Ng.P, phường Q.T, TP. Thanh Hóa bán cho Tr. Khi đến gần nhà Tr, S đứng đợi Tr ra, sau khi Tr ra gặp, S đưa gói ma túy cho Tr, Tr cầm gói ma túy và nói với S đứng đợi để D đến lấy hàng (ma túy) thì trả tiền. Tr cầm gói ma túy tổng hợp đi về trước cửa nhà đứng thì bị lực lượng công an bắt giữ.

Tại bản giám định số 4606/C54 (TT2) ngày 04/10/2017, Trung tâm giám định ma túy Viện khoa học hình sự Tổng cục cảnh sát kết luận: Các viên nén (màu xanh nõn chuối trên mặt mỗi viên đều có biểu tượng của câu lạc bộ bóng đá Barcelona) trong 4 (bốn) gói nilon gửi giám định đều là ma túy, có tổng trọng lượng 67,680gam loại MDMA.

Đối với Lê Văn D, sinh năm 1989 trú tại SN 343 L.T.T, phường Đ.S, TP Thanh Hóa là người Tr khai nhờ mua ma túy, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thanh Hóa đã tiến hành xác minh, triệu tập để đấu tranh làm rõ nội dung khai báo của Lê Thị Tr. Tuy nhiên Lê Văn D không có mặt tại địa phương, hiện nay Lê Văn D đang bị cơ quan Thi hành án hình sự Công an thành phố Thanh Hóa ra Quyết định truy nã về việc trốn tránh thực hiện thi hành án phạt tù của tội “Đánh bạc”.

Đối với người đưa ma túy cho S bán, Cơ quan CSĐT tiến hành xác minh và triệu tập đối với Bùi Đình M, sinh năm 1966 trú tại P608 CT3 Chung cư P.S, phường P.S, TP Thanh Hóa. Tuy nhiên M không có mặt tại nơi cư trú, gia đình không biết M đi đâu làm gì. Do đó cơ quan CSĐT không làm việc được với D và M sẽ tiếp tục điều tra xử lý sau.

Đối với xe mô tô BKS 36L5 – 0446 S dùng để đi bán ma túy, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu phương tiện là ông Nguyễn Anh T (bố đẻ của S). Khi S lấy xe đi bán ma túy gia đình không biết. Do đó cơ quan CSĐT không thu giữ mà giao cho ông T quản lý sử dụng.

Đối với điện thoại Tr dùng liên lạc với S và S dùng liên lạc với Tr. Khi Tr bị bắt giữ, Tr không mang theo điện thoại. Sau khi được thay thế biện pháp ngăn chặn Tr về nhà không tìm thấy. Đối với điện thoại của S, khi biết sự việc bố mẹ S đã thu và đập vỡ nên cơ quan CSĐT không thu giữ được.

* Tại bản án hình sự sơ thẩm số 12/2018/HS-ST ngày 17/01/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Thanh Hóa đã quyết định: Căn cứ điểm m khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 BLHS năm 1999; (thêm khoản 3 Điều 7; khoản 2 Điều 249 BLHS năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội đối với Lê Thị Tr)

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hữu S phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt Nguyễn Hữu S 09 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt

tù tính từ ngày bắt giam thi hành án (được trừ thời gian tạm giữ 09 ngày từ ngày 10/9/2017 đến ngày 19/9/2017).

Tuyên bố: Bị cáo Lê Thị Tr phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt: Lê Thị Tr 06 năm 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án (được trừ thời gian tạm giữ 09 ngày từ ngày 10/9/2017 đến ngày 19/9/2017).

Án sơ thẩm còn quyết định về tang vật trong vụ án và án phí sơ thẩm.

* Ngày 29/01/2018, bị cáo Lê Thị Tr có đơn kháng cáo với nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người đúng tội nhưng do hoàn cảnh gia đình đặc biệt khó khăn: Bố mẹ ly hôn khi còn nhỏ, hiện chồng đã ly hôn nên bị cáo một mình đang phải nuôi con nhỏ và nuôi một mẹ già thần kinh, quá trình bị bắt đã thành khẩn khai báo và hợp tác giúp cơ quan điều tra nhanh chóng làm rõ đối tượng có liên quan để kết thúc vụ án. Nên đề nghị xem xét hoàn cảnh giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Tại phiên tòa: - Bị cáo vẫn giữ nguyên đơn kháng cáo về đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa: Căn cứ vào hành vi và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và mức hình phạt cấp sơ thẩm đã xét xử, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xuất trình tài liệu chứng cứ mới là điều kiện hoàn cảnh gia đình: Chồng ly hôn, một mình đang phải nuôi con nhỏ và mẹ già bị bệnh thần kinh, tự nguyện nộp tiền án phí. Nên đề nghị chấp nhận kháng cáo và giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo từ 09 – 12 tháng tù của Bản án sơ thẩm số 12/2018/HSST ngày 17/01/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về thủ tục kháng cáo*: Đơn kháng cáo của bị cáo làm ngày 29/01/2018 trong thời hạn luật định, tại phiên tòa bị cáo vẫn giữ nguyên các nội dung kháng cáo nên được chấp nhận để xem xét theo thủ tục phúc thẩm

[2]. *Xét nội dung kháng cáo*:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận, chiều ngày 10/9/2017, có D (mèo) gọi điện nhờ mua hộ 200 viên ma túy tổng hợp với giá 60 triệu đồng. Đến 18h30 cùng ngày bị cáo điện thoại cho Nguyễn Hữu S (chém) hỏi mua hộ 200 viên ma túy tổng hợp, S đồng ý bán. Đến 19h cùng ngày S trực tiếp mang 200 viên ma túy tổng hợp đến gần nhà bị cáo ở lô 74 Ng.P, phường Q.T, TP. Thanh Hóa bán cho bị cáo. Khi đến gần nhà, S đứng đợi, sau khi ra gặp, S đưa gói ma túy cho bị cáo, bị cáo cầm gói ma túy và nói với S đứng đợi để D đến lấy hàng (ma túy) thì trả tiền. Khi cầm gói ma túy tổng hợp đi về trước cửa nhà đứng thì bị lực lượng công an bắt giữ. Số ma túy qua giám định, có tổng trọng lượng 67,680gam loại MDMA.

Cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo mức án 06 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm m khoản 2 điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999 là đã có xem xét, đánh giá về tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xuất trình thêm về các tình tiết mới: Quá trình bị bắt đã thành khẩn khai báo và hợp tác giúp cơ quan điều tra nhanh chóng làm rõ đối tượng có liên quan để kết thúc vụ án. Bố mẹ ly hôn khi còn nhỏ, bản thân là người dân tộc thiểu số (Thổ), hiện chồng ly hôn nên, bị cáo thường xuyên phải nằm viện do ốm đau nhưng một mình đang phải nuôi con nhỏ và nuôi một mẹ già thần kinh. Xét điều kiện hoàn cảnh gia đình và các tình tiết giảm nhẹ mới ở cấp sơ thẩm, HĐXX chấp nhận kháng cáo và giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện tính nhân đạo của PL.

[3]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị

[4]. Về án phí: - Bị cáo kháng cáo được chấp nhận nên không phải chịu án phí Hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

- Do bị cáo đã tự nguyện nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm nên được chấp nhận đã thi hành đủ theo quyết định của án sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thị Tr, sửa quyết định của Bản án án hình sự sơ thẩm số 12/2018/HS-ST ngày 17/01/2018 của Tòa án nhân dân Thành phố Thanh Hóa về phần hình phạt.

* Áp dụng: điểm m khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 33 BLHS năm 1999; khoản 3 Điều 7; khoản 2 Điều 249 BLHS năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội.

* Xử phạt bị cáo Lê Thị Tr **05** (năm) năm **09** (chín) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, được trừ 09 (chín) ngày tạm giữ trước (từ ngày 10/9/2017 đến ngày 19/9/2017).

* Án phí: - Bị cáo Lê Thị Tr không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

- Chấp nhận bị cáo đã nộp đủ án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ theo biên lai thu tiền số PT2018/1335 ngày 8/5/2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự Thành phố Thanh Hóa.

* Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi gửi

- TAND, VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND Tỉnh Thanh Hóa;
- CA tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp Thanh Hóa;
- VKS,TA,THAHS TP Thanh Hóa;
- T.H.ADS TP Thanh Hóa;
- Bị cáo;
- Lưu H.sơ vụ án.

Hà Huy Hùng

